

HOÀNG VĂN VÂN (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN THỊ CHI (Chủ biên)  
LÊ KIM DUNG – PHAN CHÍ NGHĨA  
VŨ MAI TRANG – LƯƠNG QUỲNH TRANG



*Blog* *Tailieu.com*

# TIẾNG ANH 6

SÁCH BÀI TẬP

TẬP MỘT



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



HOÀNG VĂN VÂN (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN THỊ CHI (Chủ biên)  
LÊ KIM DUNG – PHAN CHÍ NGHĨA  
VŨ MAI TRANG – LƯƠNG QUỲNH TRANG



# TIẾNG ANH 6

SÁCH BÀI TẬP **TẬP MỘT**

- Blogtailieu.com -



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



## LỜI NÓI ĐẦU

**TIẾNG ANH 6 - SÁCH BÀI TẬP, tập một** được biên soạn để giúp học sinh củng cố và mở rộng kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng giao tiếp tiếng Anh các em đã học trong **Tiếng Anh 6 – Sách học sinh, tập một**. Sách gồm 6 đơn vị bài tập ứng với 6 đơn vị bài học trong **Tiếng Anh 6 – Sách học sinh, tập một** và 2 bài tự kiểm tra (Test yourself).

### MỖI ĐƠN VỊ BÀI TẬP GỒM 5 PHẦN:

- **PRONUNCIATION** củng cố khả năng phát âm, khả năng nhận biết của học sinh về những âm phát âm giống nhau và những âm được phát âm khác nhau trong từ.
- **VOCABULARY & GRAMMAR** củng cố những từ và cấu trúc ngữ pháp học sinh đã học và mở rộng khối lượng từ vựng của các em thông qua các dạng bài tập khác nhau.
- **SPEAKING** củng cố khả năng nói học sinh đã học thông qua các hình thức như: nhìn (sơ đồ, tranh, v.v.) và thực hành nói, điền thông tin vào hội thoại và thực hành nói, viết và thực hành nói, trả lời các câu hỏi thông qua nói, v.v.
- **READING** củng cố và phát triển kỹ năng đọc hiểu của học sinh ở cấp độ đoạn văn và đoạn thoại ngắn thông qua các hình thức đọc và chọn đáp án đúng để điền vào chỗ trống, đọc và tự tìm từ đúng để điền vào chỗ trống, đọc và trả lời câu hỏi, v.v.
- **WRITING** củng cố kỹ năng viết đoạn văn của học sinh về những chủ đề các em đã học.

**TEST YOURSELF 1** và **TEST YOURSELF 2** giúp học sinh tự kiểm tra những nội dung kiến thức và những yêu cầu về kỹ năng các em đã học sau mỗi 3 đơn vị bài học, đồng thời làm quen với các dạng bài kiểm tra tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

Các bài tập trong **Tiếng Anh 6 – Sách bài tập, tập một** đa dạng, phong phú, bám sát ngữ pháp, từ vựng và chủ đề trong **Tiếng Anh 6 – Sách học sinh, tập một**. Sách có nhiều tranh minh họa sinh động nhằm hỗ trợ học sinh liên hệ hình ảnh với từ ngữ và tình huống trong khi làm bài tập và thực hành giao tiếp.

Tập thể tác giả hi vọng **Tiếng Anh 6 – Sách bài tập, tập một** sẽ là một phương tiện hỗ trợ tốt cho học sinh lớp 6 học tiếng Anh.

Chúc các em học tiếng Anh thành công!

CÁC TÁC GIẢ

# Unit 1 MY NEW SCHOOL

## A Pronunciation

**1** Find the word which has a different sound in the part underlined. Say the words aloud.

- |                          |                      |                    |                      |
|--------------------------|----------------------|--------------------|----------------------|
| 1. A. <u>st</u> udy      | B. <u>l</u> unch     | C. <u>s</u> ubject | D. <u>compu</u> ter  |
| 2. A. <u>cal</u> culator | B. <u>cl</u> assmate | C. <u>f</u> ast    | D. <u>f</u> ather    |
| 3. A. <u>sch</u> ool     | B. <u>teach</u> ing  | C. <u>ch</u> ess   | D. <u>ch</u> alk     |
| 4. A. <u>sm</u> art      | B. <u>sh</u> arpener | C. <u>g</u> rammar | D. <u>st</u> ar      |
| 5. A. <u>com</u> pass    | B. <u>hom</u> ework  | C. <u>some</u> one | D. <u>wonder</u> ful |

**2** Give the names of the following. Then read the words aloud (The first letter(s) of each word is / are given).



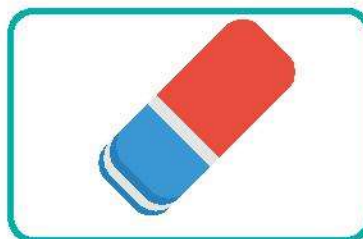
1. c \_\_\_\_\_



2. sm \_\_\_\_\_



3. st \_\_\_\_\_



4. r \_\_\_\_\_



5. c \_\_\_\_\_



6. M \_\_\_\_\_

## B Vocabulary & Grammar

### 1 Circle A, B, C, or D for each picture.

1. A. cooking  
B. writing  
C. standing  
D. talking



4. A. dinner time  
B. school day  
C. playing field  
D. break time



2. A. playing the piano  
B. studying lessons  
C. having breakfast  
D. doing homework



5. A. kitchen things  
B. school things  
C. pens and pencils  
D. e-books



3. A. physical exercise  
B. computer studies  
C. physics experiment  
D. English practice



### 2 Underline the right word in brackets to complete each sentence.

1. The students at my school can (do / have / study) quietly in the library in the afternoon.
2. My grandma (plays / does / studies) morning exercise every day.
3. We don't usually (play / have / study) homework on Saturday.
4. Do you often (play / do / have) team games during the break?
5. I have two tests tomorrow, but I don't have much time to (do / have / study).
6. On our school's farm, there are a lot of things for us to (play / do / have) at weekends.

### 3 What are these things? Write the words / phrases in the spaces.

1. It is a long seat for two or more students to sit on in the classroom.  
b \_\_\_\_\_
2. They are of different colours. You draw and colour with them.  
c \_\_\_\_\_
3. It has two wheels. Many students ride it to school.  
b \_\_\_\_\_
4. It has many letters and words. You use it to look up new words.  
d \_\_\_\_\_
5. It is a small book of blank paper for writing notes in.  
n \_\_\_\_\_
6. It is a small electronic device for calculating with numbers.  
c \_\_\_\_\_

7. It is a room at your school where there are books, newspapers, etc. for you to read, study, or borrow. You can read books or study there.  
I \_\_\_\_\_
8. It is a large picture printed on paper and you put it on a wall as decoration.  
p \_\_\_\_\_

#### 4 Put the verbs in brackets in the correct form.

1. School (finish) \_\_\_\_\_ at 4.30 p.m. every day.
2. \_\_\_\_\_ you usually (write) \_\_\_\_\_ to your pen pal?
3. - \_\_\_\_\_ your brother (like) \_\_\_\_\_ to have lunch in the canteen?  
- No. He (say) \_\_\_\_\_ that he prefers lunch at home.
4. It's warm today. I (not want) \_\_\_\_\_ (stay) \_\_\_\_\_ home.  
What about going swimming in the river?
5. My classmates and I often (wear) \_\_\_\_\_ shorts and T-shirts when we (go) \_\_\_\_\_ camping.
6. My family like (spend) \_\_\_\_\_ our summer holidays at the seaside,  
but last July we (go) \_\_\_\_\_ to Cambodia for a week. It was fantastic!

#### 5 Fill each blank with a word / phrase in the box.

ball games      have      English lessons      international  
housework      subjects      share      study

1. - Do you have \_\_\_\_\_ on Monday?  
- No, on Tuesday.
2. My brother wants to \_\_\_\_\_ film and photography.
3. Children like to play \_\_\_\_\_.
4. My sister sometimes helps my mother to do the \_\_\_\_\_.
5. - What do you usually \_\_\_\_\_ for breakfast?  
- Bread and milk.
6. A good friend is ready to \_\_\_\_\_ things with his / her classmates.
7. There are \_\_\_\_\_ schools in Ha Noi and Ho Chi Minh City.
8. We have some new \_\_\_\_\_ in this school year: science, IT, etc.



#### 6 Put the following words and phrases in correct order to make sentences.

1. My grandmother / at home / always / is / in the evening / .  
\_\_\_\_\_
2. celebrate / my birthday / I / usually / with my friends / .  
\_\_\_\_\_
3. you / Sunday / What time / usually / do / on / get up / ?  
\_\_\_\_\_

4. speak / We / our / in / Vietnamese / English class / hardly ever / .

5. always / The / six forty-five / arrives / school bus / at / .

## C Speaking

### 1 Work in groups. Practise introducing a friend to someone else.

#### Example:

Nam: Huy, this is Huong, my new friend.

Huy: Hi, Huong. Nice to meet you.

Huong: Hi, Huy. Nice to meet you, too.

### 2 Look at the pictures. Ask and answer questions using the given words / phrases.



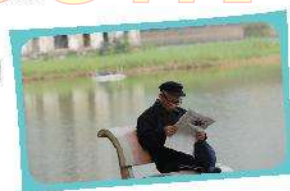
#### Example:

Mai / usually / cook dinner / 5 p.m. (What time)

- What time does Mai usually cook dinner?

- She usually cooks dinner at 5 p.m.

1. your grandfather / usually / read newspapers / morning (When)



2. teacher and students / do experiments / every Thursday (How often)



3. boys / often / do / after school / play football (What)



4. these old people / usually / have a walk / 6 a.m. (What time)



5. David / often / listen to music / 9 p.m. (What time)



### 3 Talk about your school. Use these ideas in your talk.

- the name of your school
- the location of your school
- the number of classes, teachers, students
- the subjects that you learn
- the activities that you do at school
- the things that you like about your school
- ...

## D Reading

### 1 Put a word from the box in each gap to complete the following passage.

|       |        |     |       |
|-------|--------|-----|-------|
| their | begins | on  | go    |
| off   | school | all | learn |

In England, when the schoolchildren come to school, they first (1) \_\_\_\_\_ to the cloakroom. They take (2) \_\_\_\_\_ their coats and raincoats, their caps and hats, and then go to (3) \_\_\_\_\_ classroom. Some of the students go to the laboratories and workshops where they (4) \_\_\_\_\_ physics, chemistry and art. When a student is (5) \_\_\_\_\_ duty, he comes to (6) \_\_\_\_\_ very early. He has to open (7) \_\_\_\_\_ the windows, water the flowers and clean the blackboard, so everything is ready for the first lesson. At seven thirty the teacher comes into the room and the lesson (8) \_\_\_\_\_.

### 2 Tom's father is asking him about his first week at the new school. Read the conversation and answer the questions.

Mr Green: Hey, Tom. How's your first week at the new school?

Tom: Well, it's great. But I was a bit nervous at first.

Mr Green: Why were you nervous?

Tom: The teachers are all new to me. Most of my classmates are new, too.

Mr Green: Are they friendly to you?

Tom: Ah, yeah. They're all nice to me.

Mr Green: What subjects did you have today?

Tom: Well, we had maths, geography and IT, my favourite subject.

Mr Green: Oh, good. So everything is going well at school?

Tom: Right. I had a good first day. And ... Dad, can I join the judo club at school? I like to do judo.

Mr Green: Yeah, OK, if you like. But don't forget to do your homework.

Tom: I won't. Thanks, Dad.

1. Why was Tom nervous at first?

\_\_\_\_\_

2. What are Tom's teachers and classmates like?

\_\_\_\_\_

3. What's his favourite subject?

\_\_\_\_\_

4. What club does he want to join?

\_\_\_\_\_

5. Did Tom have a nice first day at his new school?

\_\_\_\_\_

**3 Choose the correct word A, B, or C for each of the gaps to complete the following text.**

What do you do if you want to (1) \_\_\_\_\_ a book in a library? If you know the author's (2) \_\_\_\_\_, go to the author catalogue. Find the title of the book (3) \_\_\_\_\_ check the shelf mark. Make a note of this before you look (4) \_\_\_\_\_ the appropriate shelf. If you do not know the author's name, go to the (5) \_\_\_\_\_ catalogue. If there (6) \_\_\_\_\_ no title catalogue in the library, go to the subject catalogue. Check all the titles which are under the (7) \_\_\_\_\_ you want. Then check the appropriate card, as with the author catalogue. Next look for the book on the shelf. Let the librarian stamp it (8) \_\_\_\_\_ you take it out of the library. If the book isn't on the shelf, ask the librarian to get it for you.

1. A. find

B. look

C. take

2. A. address

B. title

C. name

3. A. and

B. or

C. but

4. A. at

B. for

C. after

5. A. title

B. author

C. subject

6. A. be

B. are

C. is

7. A. subject

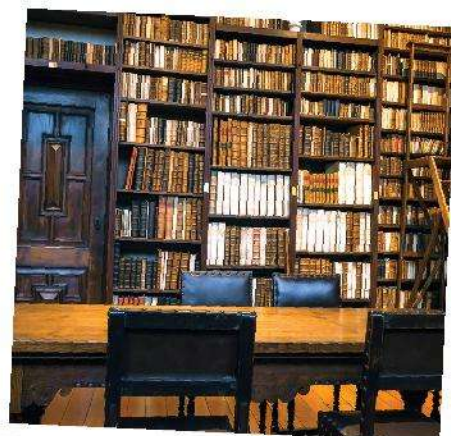
B. book

C. index

8. A. after

B. before

C. when



## E Writing

### 1 Complete the following dialogues.

1. Georgie: \_\_\_\_\_ favourite subjects at school, Frankie?  
Frankie: English and geography.
2. Duy: \_\_\_\_\_ you like?  
Khang: Hip hop. It's my favourite kind of music.
3. Huong: Which \_\_\_\_\_?  
Mai: An Chau Secondary School.
4. Tam: \_\_\_\_\_ Sunday?  
Hue: I usually go out with my friends or family in the morning and have music lessons in the afternoon.
5. Fiona: \_\_\_\_\_ favourite teacher?  
Tom: Mrs Mc Keith. She's wonderful.

### 2 Make sentences using the words / phrases given.

**Example:** Trung / like / play chess.  
→ *Trung likes to play chess.*

1. IT / Trong's favourite subject.
2. Mrs Hoa / our teacher / English.
3. There / six coloured pencils / my friend's box.
4. Where / Ms Lan / live?
5. Shall / introduce you / my best friend, An Son?

### 3 Here is a list of some ideas for Linda's class rules. She always tries to keep all of them.

1. arrive on time
2. remember books, school things, homework, etc.
3. listen carefully in class
4. be prepared to work in pairs or in groups
5. do all the homework the teacher gives
6. try to speak English in the English lesson

**Now write a short paragraph of 40–50 words about how you keep your class rules. Use Linda's class rules and you can add your own.**

*We also have some class rules, and we try to keep all of them. We always try to arrive at school on time.* \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

# Unit 2 MY HOUSE

## A Pronunciation

- 1** Match the words which have the final *s* with the appropriate sound /s/ or /z/.

| Word                     | Sound |
|--------------------------|-------|
| Example: chairs <u>s</u> | /s/   |
| 1. bed <u>s</u>          | /z/   |
| 2. cap <u>s</u>          |       |
| 3. poster <u>s</u>       |       |
| 4. clock <u>s</u>        |       |
| 5. villa <u>s</u>        |       |
| 6. light <u>s</u>        |       |

- 2** In each column write three words with the final *s* pronounced /s/ or /z/.

| /s/ | /z/ |
|-----|-----|
|     |     |

## B Vocabulary & Grammar

- 1** Fill each blank with a suitable word from the box.

stilt      country      town      villa      flat

- I live in a \_\_\_\_\_ house in Ho Chi Minh City. 
- K'nia lives with her family in a \_\_\_\_\_ house in Tay Nguyen. 
- Last year Lan lived with her family in a big \_\_\_\_\_ house in Hung Yen. 
- My family lives in a \_\_\_\_\_ in Nguyen Chi Thanh Street. 
- I want to live in a \_\_\_\_\_ with a big garden. 

- 2** Find eight words related to the topic "My house" in the word search puzzle. The words can run up, down, across or diagonally.



- 3** Find a word which does not belong in each group. Then read the words aloud.

- |              |           |                |            |
|--------------|-----------|----------------|------------|
| 1. A. sofa   | B. chair  | C. toilet      | D. table   |
| 2. A. flat   | B. school | C. town house  | D. villa   |
| 3. A. bed    | B. lamp   | C. fan         | D. villa   |
| 4. A. aunt   | B. uncle  | C. grandmother | D. teacher |
| 5. A. cousin | B. mother | C. father      | D. brother |

- 4** Complete the sentences with the correct possessive forms.

- \_\_\_\_\_ mother is my teacher of English. (Mai)
- Is it \_\_\_\_\_ study room? (Nam)
- My \_\_\_\_\_ bedroom is my favourite room in our house. (grandmother)
- My \_\_\_\_\_ father is my uncle. (cousin)
- Look! \_\_\_\_\_ dog is running in the park. (Tom)
- There is a cat behind my \_\_\_\_\_ computer. (sister).

- 5** Look at the picture. Fill each blank in the following conversation with a suitable preposition of place from the box.

in   on   behind   in front of   between   next to   under

(Mi and her parents are in the living room.)

Mum: Do you know where our cat is?

Mi: I think it's (1) \_\_\_\_\_ the dining table  
(2) \_\_\_\_\_ the kitchen.

Mum: Do you see my book anywhere, sweetie?

Mi: Yes, Mum. It's (3) \_\_\_\_\_ the table.  
I saw it this morning.

Mum: Thanks, sweetie. Oh, I have to find my hat.



**(Mum goes to the kitchen.)**

Mum: It's here. It's (4) \_\_\_\_\_ my book.

Mi: Yes, Mum.

Dad (from the living room): Honey, do you see my reading glasses on the dining table?

Mum: Yes, honey. They're (5) \_\_\_\_\_ my book and the vase.

## C Speaking

**1 Rearrange the following sentences to make a complete dialogue between Mi and her older brother, Nam.**

- A. Nam: I'm drawing a picture to put it in the living room.
- B. Nam: Can you draw it? Then I'll hang it on the wall.
- C. Mi: What are you doing, Nam?
- D. Mi: OK. It'll make the dining room beautiful.
- E. Mi: That's a good idea! How about drawing another picture for the dining room?

**2 Choose A-E to complete the following online conversation between Nick and Mi. Practise the conversation.**

Nick: Mi, are you in your room?

Mi: (1) \_\_\_\_\_

Nick: I can see some posters on the wall. Do you like posters?

Mi: (2) \_\_\_\_\_

Nick: Yes, I do. But my parents don't like them. Is there a TV in your room?

Mi: (3) \_\_\_\_\_

Nick: Me, too. We usually watch TV together in the living room. I can't see the bed. Is there a bed in your room?

Mi: (4) \_\_\_\_\_

Nick: Yes. It's also next to my bed. Do you like your room?

Mi: (5) \_\_\_\_\_

- A. Yes. I love it, Nick. It's very comfortable.
- B. No, there isn't. I only watch TV in the living room.
- C. Yes, I am. It's a small room.
- D. Yes, of course. My bed is next to a wardrobe. Do you have a wardrobe in your room?
- E. Yes, very much. Do you like posters?



**3 Use the given words and phrases below to make a conversation between two friends. Make necessary changes and add some words.**

Mi: Mira, who / live / with?

Mira: live / with / parents. And you?

Mi: live / with / parents / younger brother. / you / live / house?

Mira: No. / live / flat. / you / live / house?

Mi: Yes / do. / your flat / big?

Mira: No, it / not. There / living room / two bedrooms / bathroom / kitchen.

**Now make a similar conversation with your friend.**

## D Reading

**1 Fill each blank with a suitable word / phrase from the box to complete the following passage.**

untidy   are   not   near   next   on   his   school bag

An's bedroom is big but messy. There (1) \_\_\_\_\_ clothes on the floor. There is a big desk (2) \_\_\_\_\_ the window, and there are dirty bowls and chopsticks (3) \_\_\_\_\_ it. He usually puts his (4) \_\_\_\_\_ under the desk. His bed is (5) \_\_\_\_\_ to the desk, and it is also (6) \_\_\_\_\_. There is a cap, some CDs and some books on the bed. An's mum is (7) \_\_\_\_\_ happy with this, and now An is tidying up (8) \_\_\_\_\_ room.

**2 Choose the correct answer A, B, or C to fill each blank in the following conversation.**

Mum: We're moving to the new flat next month. Do you want to have a new bed?

Mi: No, I don't, Mum. I (1) \_\_\_\_\_ my old bed. It's so comfortable. But can I (2) \_\_\_\_\_ a new poster?

Mum: You have three posters already. You can put them (3) \_\_\_\_\_ the wall in your new room.

Mi: Yes, Mum. I want to have a family photo on my desk. There (4) \_\_\_\_\_ only a lamp on it now.

Mum: That's a good idea. Oh, where do you want to put your desk?

Mi: (5) \_\_\_\_\_ to my bed, Mum. I also want a small plant in my room.

Mum: That's fine. It can go (6) \_\_\_\_\_ the bookshelf and the desk.

1. A. hate   B. love   C. dislike

4. A. is   B. are   C. isn't

2. A. sell   B. buy   C. give

5. A. Near   B. Behind   C. Next

3. A. in   B. near   C. on

6. A. next to   B. between   C. in front of

**a. Decide which of the rooms below is Vy's bedroom and which is Tom's bedroom.**



**Example:** – Is Vy’s bedroom big or small?    **3.** What is there in Tom’s bedroom?  
– *It’s small.*

- What is there in Vy's bedroom?

## E Writing

**1 Complete each sentence so that it means the same as the sentence above.**

1. I don't have a bookshelf in my bedroom.

There \_\_\_\_\_.

2. We have a sink, a fridge, a cooker and a cupboard in our kitchen.

There \_\_\_\_\_.

3. Mai has a notebook and it's on the table.

\_\_\_\_\_ is on the table.

4. The dog is in front of the microwave.

The microwave \_\_\_\_\_.

5. My favourite room in the house is the living room.

I like \_\_\_\_\_.



**2 Answer these questions about your favourite room in your house.**

1. What is your favourite room in your house?

\_\_\_\_\_

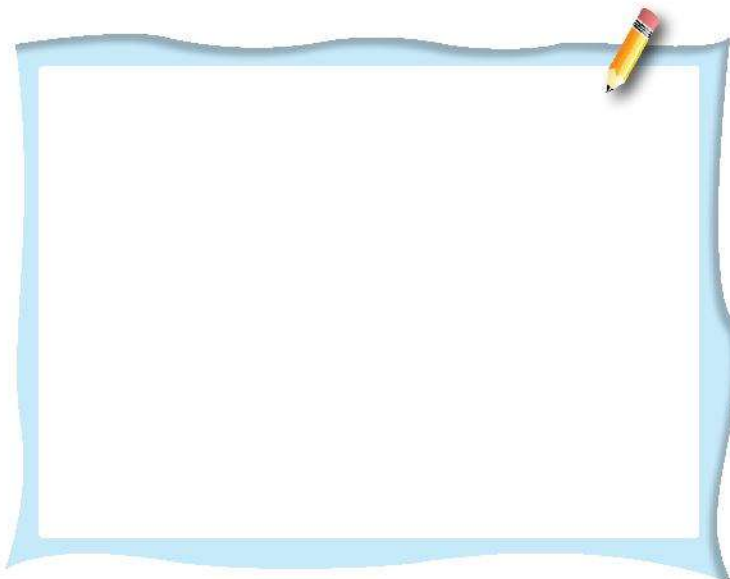
2. What are the things in the room?

\_\_\_\_\_

3. Why do you like this room?

\_\_\_\_\_

**3 Draw your favourite room in the space below. Then write a short description of the room. Use your answers to the questions in 2.**



My favourite room is \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

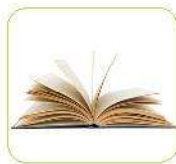
# Unit **3** MY FRIENDS

## A Pronunciation

- 1** What can you see? Label the pictures (They all begin with *p* or *b*). Then read the words aloud.



1. \_\_\_\_\_



2. \_\_\_\_\_



3. \_\_\_\_\_



4. \_\_\_\_\_



5. \_\_\_\_\_



6. \_\_\_\_\_



7. \_\_\_\_\_



8. \_\_\_\_\_



9. \_\_\_\_\_



10. \_\_\_\_\_



11. \_\_\_\_\_



12. \_\_\_\_\_

- 2** Practise these tongue twisters.

1. Plain bun, plum bun, bun without plum.
2. The big bug bit the big bear.  
The big bear bit the big bug back!
3. Picky people pick plain peanut butter.  
Plain peanut butter is the peanut butter picky people pick.

## B Vocabulary & Grammar

- 1** Complete the table with the words in the box. Some words may belong to more than one column.

| has                          |                   | is                    |
|------------------------------|-------------------|-----------------------|
| Describing parts of the body | Parts of the body | Describing the person |
| <i>big</i>                   | <i>arms</i>       | <i>big</i>            |

arms    big    legs  
long    shoulders    small  
hands    eyes    fast  
short    cute    strong  
weak    smart    feet  
ears    tall    hair  
head    slim    sporty

**2 Read the definition and find an adjective to fill each gap. The first letter of each adjective is given.**

1. This person gives a lot of attention to what he / she is doing so that he / she does not have an accident, make a mistake, or damage something. c \_\_\_\_\_
2. This person has original and unusual ideas. c \_\_\_\_\_
3. This person is generous, helpful and thinking about other people's feelings. k \_\_\_\_\_
4. This person shows a lot of love towards other people. l \_\_\_\_\_
5. This person always does a lot of work. h \_\_\_\_\_
6. This person is nervous and uncomfortable with other people. s \_\_\_\_\_

**3 Complete the following sentences with the adjectives in 2.**

1. They are always *hard-working* at school. They care much about their study.
2. That's a \_\_\_\_\_ designer. She has a lot of new ideas.
3. Peter is so \_\_\_\_\_. He often checks his writing twice before giving it to the teacher.
4. Children are usually \_\_\_\_\_ with people they don't know.
5. Our teacher is very \_\_\_\_\_. She is always ready to help us.
6. He loves his family a lot. He's a \_\_\_\_\_ child.

**4 Put the verbs in brackets into the present continuous.**

1. Could you call back? She (take) \_\_\_\_\_ her dog out for a walk.
2. – Where's Lisa?  
– She (help) \_\_\_\_\_ Mum in the kitchen.
3. Listen! Someone (knock) \_\_\_\_\_ at the door.
4. – \_\_\_\_\_ you (do) \_\_\_\_\_ your homework?  
– No, I'm not. I (write) \_\_\_\_\_ a letter to my parents.
5. – Who \_\_\_\_\_ he (talk) \_\_\_\_\_ about?  
– His best friend.
6. – \_\_\_\_\_ they (read) \_\_\_\_\_ books in the library?  
– Yes, they are.

**5 Put the verbs in brackets into the present simple or present continuous.**

1. This (be) \_\_\_\_\_ my best friend, Nam.
2. He (wear) \_\_\_\_\_ a T-shirt and shorts today.
3. Look! He (play) \_\_\_\_\_ football now.
4. He (like) \_\_\_\_\_ eating apples.
5. Apples (be) \_\_\_\_\_ good for our health.
6. Now he (look) \_\_\_\_\_ at me and (smile) \_\_\_\_\_ at me.

**6 Make sentences, using the words / phrases given and the present continuous.**

1. Our grandparents / watch / TV / in / living room.

2. My sister / swim / in / pool / now.

3. My best friend / not learn / English / moment.

4. I / not read / ; I / listen / music.

5. We / cook / dinner / in / kitchen / present.

6. What / you / do? I / write / poem.

**C Speaking**

**1 Use the given words / phrases below to make a conversation between two friends. Make necessary changes and add some words.**

Mi: What / your sister / look like?

Maya: She / tall / thin / with / long / black hair.

Mi: What / she / like?

Maya: She / friendly / hard-working. What / about / brother?

Mi: He / caring / patient. He / love / me / a lot.

**Now make a similar conversation with your friend.**

**2 Look at the picture. Describe what the students are doing.**



- 3 Describe one of your friends or your family members. Say why he / she is special to you.**



## D Reading

- 1 Fill each blank with a suitable word from the box.**

funny    is    kind    time    cook    hair

My grandma is my best friend. She is my father's mother. This year, she (1) \_\_\_\_\_ 70 years old. She has a round face with long, white (2) \_\_\_\_\_. She teaches me to wash the dishes and (3) \_\_\_\_\_ dinner. She is (4) \_\_\_\_\_ to other people. She helps them when she can. She is (5) \_\_\_\_\_, too. She makes me laugh all the (6) \_\_\_\_\_. I love her so much.

- 2 Read the interview between a 4Teen magazine reporter and Miss Hong, a teacher, about being a good friend. Then complete this sentence.**

**A good friend is \_\_\_\_\_.**

*Reporter:* So, Miss Hong, what do you think are the qualities of a good friend?

*Miss Hong:* I think good friends are reliable. They never lie to you. They always listen to you. And they help you. They're always there when you need them, in good or bad times.

*Reporter:* But do we have to be similar?

*Miss Hong:* Not necessarily. It's best if friends have similar interests, you know, like listening to pop music or playing basketball, but we also respect the differences in others.

*Reporter:* Definitely. By the way, what do you often do with your friends?

*Miss Hong:* Oh ... we do lots of things, like go cycling, go swimming, ... and of course go shopping!



**3** What does Miss Hong think a good friend should do?  
Circle the correct answers.

1. A good friend listens to you.
2. A good friend sometimes lies to you.
3. A good friend helps you.
4. A good friend always likes the same things as you.
5. A good friend shares happy and sad times with you.

## E Writing

**1** Phuc is writing his entry to “Your best friend” competition.  
Read his entry.

Personalized E-Mail Sender Unregistered Copy

File Editor Options Logs Help



Open Recipients



Send EMails



Terminate



Save recipients



Settings



High Priority

(a) This writing is about my best friend, Mai. We go to the same school, and we've been together for three years. (b) Mai is very pretty. She has short black hair and big brown eyes. She is clever and hard-working, and she is also very funny. She makes jokes, and we all laugh. She loves reading and writing short poems. (c) I like being with her. We often do our homework together, and she helps me a lot. I also like her because she knows a lot about astronomy, and we can chat about it for hours. At the moment we're making a space minibook. We're doing a lot of searching on the internet. (d) I hope that in the future we'll still be best friends.

Writing Competition

### YOUR BEST FRIEND



Write 70 words about  
your best friend and win  
fantastic prizes!

**Put the parts (a, b, c, d) of the writing next to the appropriate heading (Beginning, Middle, End).**

Beginning: \_\_\_\_\_ Middle: \_\_\_\_\_ End: \_\_\_\_\_

**2 Match the questions with the four parts in Phuc's writing.**

- |                                                  |               |
|--------------------------------------------------|---------------|
| 1. Who is your best friend?                      | _____ a _____ |
| 2. Why do you like him / her?                    | _____         |
| 3. What is he / she like?                        | _____         |
| 4. What does he / she look like?                 | _____         |
| 5. What does he / she like?                      | _____         |
| 6. What do you often do together with him / her? | _____         |
| 7. What is your hope for the future?             | _____         |

**3 Now write your own entry for the competition. Use the questions in 2 to guide you.**

*This writing is about my best friend ...*

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

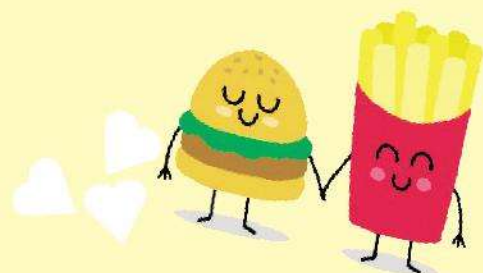
\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_



# TEST YOURSELF

## 1

### 1 Find the word which has a different sound in the part underlined. (1.0 pt)

- |                          |                          |                       |                       |
|--------------------------|--------------------------|-----------------------|-----------------------|
| 1. A. writes <u>z</u>    | B. makes <u>z</u>        | C. takes <u>z</u>     | D. drives <u>z</u>    |
| 2. A. num <u>u</u> ber   | B. calculat <u>u</u> tor | C. rub <u>u</u> ber   | D. subj <u>u</u> ct   |
| 3. A. cup <u>u</u> board | B. <u>b</u> oarding      | C. <u>b</u> iscuit    | D. clim <u>b</u> ing  |
| 4. A. classr <u>o</u> om | B. f <u>a</u> ther       | C. c <u>a</u> nteen   | D. p <u>a</u> ss      |
| 5. A. play <u>s</u>      | B. talk <u>s</u>         | C. rememb <u>e</u> rs | D. interv <u>e</u> ws |

### 2 Name these activities. (1.0 pt)

cleaning the house  
studying new words

doing exercise  
playing chess

reading  
skipping



**Example:** *skipping*



1. \_\_\_\_\_



2. \_\_\_\_\_



3. \_\_\_\_\_



4. \_\_\_\_\_



5. \_\_\_\_\_

**3 Read the following passage and decide if the sentences are true (T) or false (F). (1.0 pt)**

The colours you paint the rooms in your house can make you more comfortable. The following colours can help you to eat, sleep, study and relax in your own home.

**The dining room**

The colour orange can make you feel hungrier at mealtime. It also encourages more interesting talk between family members.

**The bedroom**

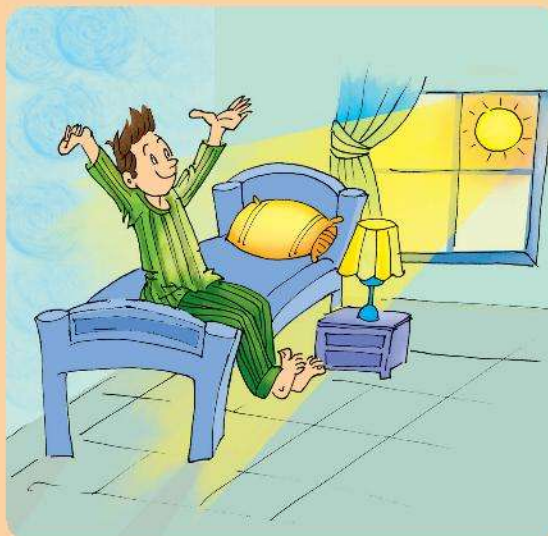
The perfect colour for your bedroom is blue. It is a very relaxing colour, and can make you feel happier and more positive when you wake up in the morning.

**The study**

Yellow is a good colour for this room: it makes you feel happier and helps you to think. It also makes dark spaces a little brighter.

**The living room**

The perfect colour for your living room is pink. Don't use such colours as red, purple, and black because they don't help you to relax.



1. Orange in the dining room makes people eat and talk more.
2. Blue is not a good colour for a bedroom.
3. A yellow study helps you to work better.
4. You feel relaxed in a red or black living room.
5. Different colours are good for different rooms in your house.

| T | F |
|---|---|
|   |   |
|   |   |
|   |   |
|   |   |
|   |   |

**4 Choose A, B, or C for each gap in the following sentences. (2.0 pts)**

1. – Whose is this calculator?  
– It's \_\_\_\_\_.  
A. of Trung                      B. Trung's                      C. Trungs'
2. \_\_\_\_\_ bored in the English lessons.  
A. I am never                      B. I never am                      C. Never I am
3. She is a good student. She \_\_\_\_\_ does her homework on time.  
A. never                      B. rarely                      C. usually
4. There are some pictures \_\_\_\_\_ the wall in the living room of my house.  
A. in                      B. at                      C. on

5. Laura is very \_\_\_\_\_. She always entertains us with jokes and stories.  
A. confident      B. funny      C. caring
6. It's cold. The students \_\_\_\_\_ warm clothes.  
A. wear      B. wears      C. are wearing
7. Phuong is very good at English and history, but she \_\_\_\_\_ maths much.  
A. doesn't like      B. not like      C. don't like
8. My friend Tania is very \_\_\_\_\_. She is good at learning things.  
A. creative      B. smart      C. patient
9. Look! The girls are \_\_\_\_\_ rope in the playground.  
A. dancing      B. playing      C. skipping
10. – What are you doing this afternoon?  
– I don't know, but I'd like to \_\_\_\_\_ music.  
A. go      B. do      C. play

**5 Put a word in each gap in the following dialogue, then practise it with a partner. (1.0 pt)**

Duong: What are you doing, girls?

Chau: We're (1) \_\_\_\_\_ a movie for our English class. It's going to be an old story, you know, like a fairy tale.

Duong: Cool! Who's (2) \_\_\_\_\_ to be in the movie?

Chau: Well, I'm going to be a princess, and Khang will be a prince.

Duong: That's a good choice. Khang looks like a prince. (3) \_\_\_\_\_ else will be in the movie?

Chau: Let's see ... Phong's going to (4) \_\_\_\_\_ a poor farmer.

Duong: Phong? A farmer? I don't know. Don't you think he's a little too young?

Chau: But no one is older than him. Ah ... there's also a bear (5) \_\_\_\_\_ the story. Would you like to be a bear?

Duong: Wow! Can I? That's wonderful! Let me have a try.

**6 Match the first halves in column A with the second ones in column B to make sentences. (1.0 pt)**

| A                                                     |
|-------------------------------------------------------|
| 1. Tam is washing the dishes,                         |
| 2. My friends are going away for holiday this summer, |
| 3. My uncle has got a small car,                      |
| 4. My father likes raw fish,                          |
| 5. There are three bedrooms in my new house,          |

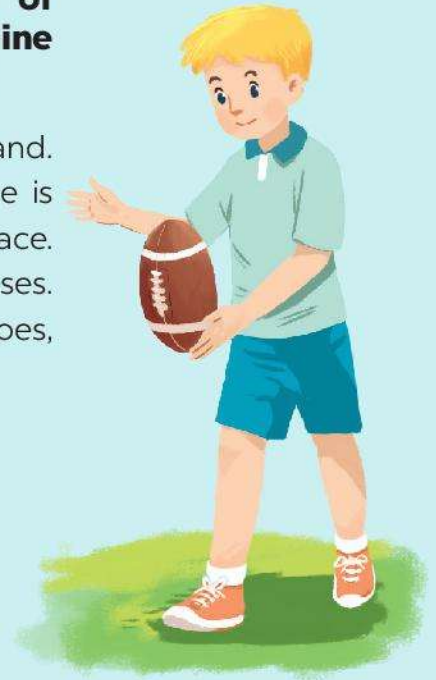
| B                                      |
|----------------------------------------|
| a. but I'm not.                        |
| b. and he drives it to work every day. |
| c. but there is only one bathroom.     |
| d. and Hien is helping her.            |
| e. but my mother doesn't.              |

**7 Look at the picture and read the description of Phuc's pen friend, then find five mistakes. Underline the mistakes and write the correct words. (1.0 pt)**

This is my pen friend – Simon. He live in Liverpool, England. He is thirteen years old. Simon is good-looking boy. He is short, straight dark hair and blue eyes. He has a round face. As you can see, he is slim and very tall. He wears glasses. He likes to do sport. At the moment he is wearing black shoes, and he is going to play rugby in the playground.

**Example:** dark (hair) → fair (hair)

1. \_\_\_\_\_ → \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_ → \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_ → \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_ → \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_ → \_\_\_\_\_



**8 Write full sentences to make a paragraph, using the suggested words / phrases given. (2.0 pts)**

1. Annette Walkers / my pen friend.  
\_\_\_\_\_
2. she / live / Sydney / Australia.  
\_\_\_\_\_
3. she / 13 years old / and / grade 8.  
\_\_\_\_\_
4. she / have / fair hair / blue eyes / very lovely.  
\_\_\_\_\_
5. like / music / swimming / and / the cinema.  
\_\_\_\_\_
6. have / younger brother / name / Bruce Walkers.  
\_\_\_\_\_
7. we / first meet / last summer / when / come to Ha Noi / her parents.  
\_\_\_\_\_
8. often email / each other / have a chat.  
\_\_\_\_\_
9. come / Ha Noi / again / a tour / next summer.  
\_\_\_\_\_
10. hope / have a good time / together / then.  
\_\_\_\_\_



# Unit 4 MY NEIGHBOURHOOD

## A Pronunciation

**1** Find the word which has a different sound in the part underlined. Say the words aloud.

- |                       |                      |                      |                      |
|-----------------------|----------------------|----------------------|----------------------|
| 1. A. <u>a</u> dvice  | B. p <u>r</u> ice    | C. n <u>i</u> ce     | D. p <u>o</u> lice   |
| 2. A. <u>e</u> xpress | B. <u>e</u> xciting  | C. <u>e</u> xpensive | D. <u>e</u> xcellent |
| 3. A. coff <u>e</u> e | B. s <u>e</u> e      | C. ag <u>ee</u>      | D. fr <u>ee</u>      |
| 4. A. <u>c</u> ity    | B. <u>c</u> athedral | C. <u>c</u> entral   | D. <u>c</u> inema    |
| 5. A. tr <u>e</u> at  | B. cl <u>ea</u> n    | C. gr <u>ea</u> t    | D. b <u>ea</u> ch    |

**2** Give the names of the following pictures. Then read the words aloud (The first letter of each word is given).



1. b \_\_\_\_\_



2. s \_\_\_\_\_



3. g \_\_\_\_\_



4. s \_\_\_\_\_



5. c \_\_\_\_\_

## B Vocabulary & Grammar

**1** Find one odd word A, B, C, or D. Then read them aloud.

- |               |               |           |              |
|---------------|---------------|-----------|--------------|
| 1. A. grocery | B. restaurant | C. café   | D. cathedral |
| 2. A. better  | B. smaller    | C. worker | D. hotter    |

- |               |           |              |           |
|---------------|-----------|--------------|-----------|
| 3. A. candy   | B. bread  | C. cake      | D. juice  |
| 4. A. baker   | B. grocer | C. neighbour | D. barber |
| 5. A. factory | B. park   | C. theatre   | D. cinema |

**2 a. What are these places? Write the answers in the spaces.**

**Example:** It's a place where we go for a walk, play and relax. (It is) a park.

1. It's a place where we go to buy stamps or send letters. \_\_\_\_\_
2. It's a place where we borrow books. \_\_\_\_\_
3. It's a place where trains stop for people to get on or off. \_\_\_\_\_
4. It's a place where we can do physical exercise, often with equipment. \_\_\_\_\_
5. It's a place in an open area in the centre of a town or city. \_\_\_\_\_
6. It's a place where we can see paintings and other works of art. \_\_\_\_\_

**b. Now match the places you have written in a with the following pictures.**

a.



b.



c.



d.



e.



f.



**3 Complete the sentences with the correct comparative form of the adjectives in the box.**

narrow      cold      important      dangerous      fast

1. It's \_\_\_\_\_ in the north of Viet Nam than in the south.
2. Is a snake \_\_\_\_\_ than a dog?
3. Doing homework is \_\_\_\_\_ than playing video games.
4. The streets in my neighbourhood are \_\_\_\_\_ than in your neighbourhood.
5. Travelling by air is \_\_\_\_\_ than travelling by bus.

**4 Complete the sentences with the clauses in the box to make comparisons.**

she was a child  
than it was when I bought it  
than he used to be  
than they were ten years ago  
than I was before

1. My brother is more confident \_\_\_\_\_.
2. My watch is much older \_\_\_\_\_.
3. She is more attractive than when \_\_\_\_\_.
4. I'm happier in my new school \_\_\_\_\_.
5. Today, houses in the city are much more expensive \_\_\_\_\_.

**5 Write sentences, using the comparative form of the adjectives.**

**Example:**      Son / tall / Hung.  
                      *Son is taller than Hung.*

1. Mai / intelligent / Kien.  
\_\_\_\_\_
2. My brother / strong / my sister.  
\_\_\_\_\_
3. My school / big / my brother's school.  
\_\_\_\_\_
4. Living in the city / exciting / living in the countryside.  
\_\_\_\_\_
5. Peter's exam results / bad / Nick's exam results.  
\_\_\_\_\_

**6 Write sentences comparing the two cars. Use the comparative form of the adjectives in the box.**

long  
heavy

expensive  
fashionable

fast  
economical

**LUXUREX**

\$120,000,000

1,600 kg

350 km/h

3.8 m

8 km per litre



**TINEX**

\$20,000,000

600 kg

220 km/h

2.5 m

15 km per litre



**Example:** *The Luxurex is longer than the Tinex.*

---



---



---

**C Speaking**

**1 Look at the map and complete the following dialogues. Then practise them with a partner.**

1. A: Can you tell me the way to the post office?

B: \_\_\_\_\_

2. A: \_\_\_\_\_?

B: Yes, there is one on Nguyen Du Street. First go straight, then turn left. It's on your right.

3. A: Excuse me, is there a bank near here?

B: \_\_\_\_\_

4. A: \_\_\_\_\_?

B: First take the second turning on your left. Then keep straight. It's on your left.

5. A: Where can we see a film in this neighbourhood?

B: \_\_\_\_\_

6. A: \_\_\_\_\_?

B: There's an internet café on Le Loi Street. First go past the traffic lights, and then turn left. Go to the end of the street. It's on your right.



**2 Complete the following conversations about your neighbourhood. Then practise the conversations with a friend.**

1. *Stranger:* Excuse me, is there a post office near here?  
*You:* \_\_\_\_\_
2. *Visitor:* Excuse me, where is the bus stop?  
*You:* \_\_\_\_\_
3. *Visitor:* Excuse me, I need some medicine. Is there a chemist's near here?  
*You:* \_\_\_\_\_
4. *Visitor:* Excuse me, where is the bakery?  
*You:* \_\_\_\_\_
5. *Visitor:* Excuse me, I'm lost. Where is the hospital?  
*You:* \_\_\_\_\_

**3 a. Make notes of what you like and dislike about your neighbourhood.**

| What you like            | What you dislike |
|--------------------------|------------------|
| - a school near my house | _____            |
| _____                    | _____            |

**b. Work with your friend. Take turns asking and answering about what you like and dislike about your neighbourhood.**

- You:* What do you like about your neighbourhood?  
*Your friend:* \_\_\_\_\_  
*You:* And what do you dislike about it?  
*Your friend:* \_\_\_\_\_

## D Reading

**1 Complete the letter using the words in the box.**

turning      so      meet      number      until      get

Dear Ha,

Let's (1) \_\_\_\_\_ on Sunday evening at Quynh Café on Tran Quang Dieu Street. There's a post office on the corner of the street. The café is next to the post office. There's a cinema opposite the café (2) \_\_\_\_\_ we can see a film after we have coffee.

To (3) \_\_\_\_\_ to the café, take bus (4) \_\_\_\_\_ 8 to Truong Thi Street. Get off at the bus stop in front of a park. Go along the street (5) \_\_\_\_\_ you get to the traffic lights and then turn right. Take the first (6) \_\_\_\_\_ on your right. Go straight ahead – just about 500 metres and it's on your left.

See you there!

Khang

- 2 Choose the correct answer A, B, C, or D for each of the gaps to complete the following text.**

### OAK CITY

Oak City is a great city. There's so (1) \_\_\_\_\_ to do! There are cinemas, parks and discos. It's got some great clothes and music shops (2) \_\_\_\_\_.

Oak City is very modern and beautiful. There aren't any (3) \_\_\_\_\_ buildings and there's some beautiful (4) \_\_\_\_\_ around the city.

Is there any pollution in Oak City? There isn't much pollution (5) \_\_\_\_\_ there isn't much traffic. Everyone travels (6) \_\_\_\_\_ bike and walks, so there aren't many accidents.

- |                 |            |             |               |
|-----------------|------------|-------------|---------------|
| 1. A. much      | B. many    | C. some     | D. any        |
| 2. A. neither   | B. either  | C. too      | D. so         |
| 3. A. beautiful | B. ugly    | C. pretty   | D. unpleasant |
| 4. A. scenery   | B. scene   | C. view     | D. sight      |
| 5. A. so        | B. because | C. although | D. if         |
| 6. A. on        | B. in      | C. with     | D. by         |

- 3 Read the email and answer the following questions.**

#### New message

To: Phong@webmail.com

Subject: My neighbourhood

Dear Phong,

I'm sorry I couldn't write to you earlier because I was very busy. Now, we're staying in a small hotel near a shopping area in District 10. Near my hotel, there's a cinema, a post office, a supermarket and some cafés. There are some big shops at the end of the street. It's also very noisy here because there's always a lot of traffic, day and night.

In my home town, I live in a quieter street. There are some small shops, a school and a post office in my neighbourhood but there isn't a park or a cinema. The streets are narrower but they are cleaner and there isn't so much traffic. The air is much fresher, too.

Love,  
Nam

1. Where is Nam staying now?  
\_\_\_\_\_
2. Why is it very noisy around his hotel?  
\_\_\_\_\_
3. What are the streets in his neighbourhood like?  
\_\_\_\_\_
4. Is there a park in his neighbourhood?  
\_\_\_\_\_
5. What is the air in his neighbourhood like?  
\_\_\_\_\_

## E Writing

### 1 Rearrange the words / phrases to make correct sentences.

1. There / many things / my / I / about / neighbourhood / like / are / .  
\_\_\_\_\_
2. It's / because / big supermarket / very convenient / there is a / near my house / .  
\_\_\_\_\_
3. There / shops, / many / and cafés / here / restaurants, / are / also / .  
\_\_\_\_\_
4. The / are / and / clean / streets / wide / .  
\_\_\_\_\_
5. The / very / friendly / are / here / and / helpful / people / .  
\_\_\_\_\_

### 2 Rewrite the sentences using the words in brackets. Do not change the meaning of the sentences and do not change the form of the words.

1. Quang is lazier than Ha. (HARD-WORKING)  
\_\_\_\_\_
2. A city is noisier than a village. (PEACEFUL)  
\_\_\_\_\_
3. There's a post office on one side of my house and a café on the other. (BETWEEN)  
\_\_\_\_\_
4. Please tell me something about your neighbourhood. (CAN)  
\_\_\_\_\_
5. Oranges are cheaper than apples. (EXPENSIVE)  
\_\_\_\_\_

### 3 Write a paragraph about your neighbourhood (about 60 words), using the cues below:

- Where is your neighbourhood? (in the city, near a city, in the country, in the mountains, etc.)
- What can you see in your neighbourhood? (streets, houses, trees, hills, shopping centres, schools, cinemas, etc.)
- What are the streets / the houses / the shops, etc. in your neighbourhood like?
- Do you like living in your neighbourhood? Why / Why not?

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

# Unit 5 NATURAL WONDERS OF VIET NAM

## A Pronunciation

**1 Read the following words. Pay attention to the underlined sounds.**

1. down - town

2. bed - bet

3. ride - write

4. do - to

5. around - about

6. food - foot

**2 Read the following sentences aloud. Underline the words having the sounds /t/ or /d/.**

1. The island is too large to go round by motorbike.

2. I want to go down the town to buy some food.

3. David doesn't do the dishes often.

4. Are you ready for the boat trip around the bay?

5. Tam didn't study last night. She talked to her friend for two hours.

## B Vocabulary & Grammar

**1 Fill each gap with a word / phrase from the box to complete the sentences.**

remember

backpack

suncream

plasters

compass

1. When you go out in this weather, you must use \_\_\_\_\_ to protect your skin from the sun.

2. Take some \_\_\_\_\_ with you. You may need them if you get hurt.

3. We'll have a long walk, so don't put so many things in your \_\_\_\_\_.

4. I don't think you need to bring a \_\_\_\_\_. The town is small, and you can't get lost.

5. When you climb the Fansipan, \_\_\_\_\_ to bring an umbrella. It's sunny there.

**2 Choose the word different from the other words in each line.**

1. A. island

B. mountain

C. bay

D. building

2. A. long

B. deep

C. wonderful

D. high

3. A. rock

B. waterfall

C. river

D. lake

4. A. watch

B. see

C. enjoy

D. look

5. A. must

B. have

C. should

D. can

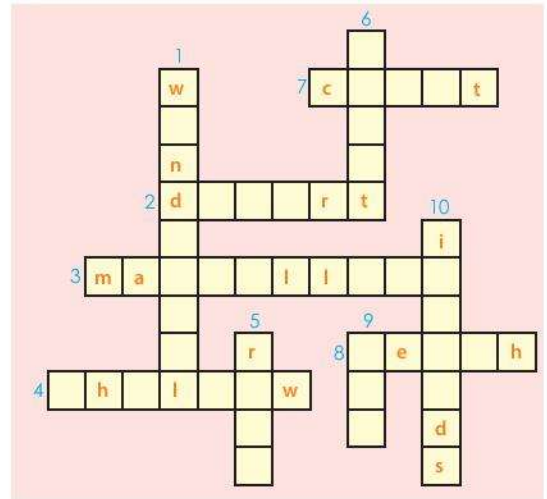
### 3 Fill the crossword with words describing natural wonders.

#### DOWN

1. very good: \_\_\_\_\_
5. hard as a \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_ Everest is the highest mountain in the world
9. Ha Long \_\_\_\_\_
10. Hoang Sa \_\_\_\_\_

#### ACROSS

2. a large area of land that has very little water and very few plants (or Sahara \_\_\_\_\_)
3. wonderful or excellent
4. not deep
7. the land beside or near the sea
8. tourists prefer swimming at Nha Trang \_\_\_\_\_



### 4 Which one is different? Circle A, B, or C. Look at the example.

**Example:** A. cheese B. butter C. banana  
→ C (countable noun)

1. A. river B. lake C. water
2. A. tea B. apple C. cake
3. A. wonder B. nature C. desert
4. A. sandwich B. meat C. bread
5. A. beach B. cave C. beauty
6. A. item B. air C. compass

### 5 Choose the correct option to complete each sentence.

1. Her \_\_\_\_\_ very curly.  
A. hair is B. hairs are
2. Today I have got \_\_\_\_\_ to do.  
A. much work B. many works
3. I think too \_\_\_\_\_ taught in schools.  
A. many mathematics are B. much mathematics is
4. We are all eager to increase our \_\_\_\_\_.  
A. knowledge B. knowledges
5. Could you pass me \_\_\_\_\_, please?  
A. a salt B. some salt
6. \_\_\_\_\_ cheese cubes have you got in the box?  
A. How much B. How many



**6 Tick (✓) Y (Yes) or N (No) for these sentences.**

1. You must pay attention during the lesson.
2. You must be quiet in the library.
3. You mustn't wear trainers when you do sport.
4. You must shout at the museum.
5. Passengers mustn't talk to the driver while the bus is in motion.
6. You mustn't eat fruit and vegetables every day.

| Y | N |
|---|---|
|   |   |
|   |   |
|   |   |
|   |   |
|   |   |
|   |   |

**7 Complete the following sentences, using *must* / *mustn't*, and the words given.**

1. If you are sick, you / go to see the doctor.  
\_\_\_\_\_
2. When you are on the airplane, you / shout.  
\_\_\_\_\_
3. Before you go to bed, you / brush your teeth.  
\_\_\_\_\_
4. When you are in the library, you / talk loudly.  
\_\_\_\_\_
5. When you are doing an English test, you / use a dictionary.  
\_\_\_\_\_
6. When you are in a car, you / fasten your seat belt.  
\_\_\_\_\_

## C Speaking

**1 You and your friend are talking about what to do this weekend. Make a short conversation, following the example.**

**Example:**

*Chau:* Jack, let's go somewhere this Saturday.

*Jack:* That's fine. Where can we go?

*Chau:* How about the History Museum?

*Jack:* Sure. I'll meet you there at 9 o'clock.

**2 a. Match the questions 1 - 5 to the answers a - e.**

1. Sounds familiar. Where is it?

2. What can we do this weekend?

3. What is it?

4. Wow! And how can we go there?

5. Oh, and what's special about it?

a. We can go there by bus from Tuy Hoa, or from Quy Nhon.

b. It's one of the most famous cliffs in the world.

c. It's a cluster of grey and black rock columns, in geometric shapes with 5 or 6 sides. It looks like a giant beehive.

d. I'd like to go to Ganh Da Dia.

e. It's about 30 kilometres away from Tuy Hoa.

**b. Rearrange the questions and answers above to make a conversation. Then make a similar conversation and practise it with your friend.**

- 
- 3** Work in groups. Take turns to tell others the rules of the Geography Club, using *must* / *mustn't* and the following cues.

### RULES

**Example:** arrive on time

*You must arrive on time.*

1. come late
2. follow the rules
3. use cell phones
4. do your task
5. litter
6. take part in teamwork

Think of other rules for the club and tell your friends about them.

## D Reading

- 1** Match the words in A with their meanings in B.

### A

1. thread
2. jungle
3. tumble
4. foam
5. sparkle

### B

- a. fall
- b. a string made of thin bits of cotton, wool, etc.
- c. form a lot of small bubbles
- d. shine brightly with small flashes of light
- e. land with thick forest

**2 Read the article about Angel Falls.**  
**Match headings (a – c) with parts (1 – 3).**

- a. The origin of the name of the Falls
- b. General introduction to the Falls
- c. The interesting features

## ANGEL FALLS

1. \_\_\_\_\_

Angel Falls is the highest waterfall in the world. It is in the lonely jungles of Venezuela. The best way to get to the Falls is by air.

2. \_\_\_\_\_

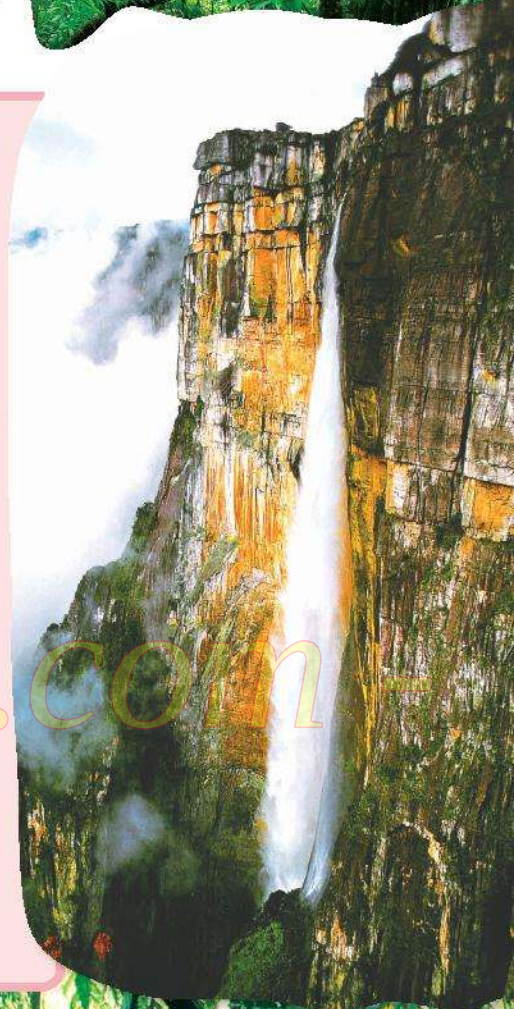
From the top to the bottom, the waterfall is 3,212 feet, over 1,000 feet higher than any other falls in the world. It looks like a silver thread hanging from the clouds. Visitors can see the spectacular scenery of the Falls. The water drops straight down the cliff and tumbles and foams over the lower canyon wall. The fine spray catches the light and sparkles in the sun.

3. \_\_\_\_\_

The Falls were named after Jimmie Angel. He was a pilot and he discovered the falls in 1937. However, the local people already knew it and called it the Churún Merú.

**3 Answer the following questions.**

- 1. What is Angel Falls?  
\_\_\_\_\_
- 2. Where is it?  
\_\_\_\_\_
- 3. What can visitors see at the Falls?  
\_\_\_\_\_
- 4. How does the water drop?  
\_\_\_\_\_
- 5. Why were the Falls named Angel Falls?  
\_\_\_\_\_
- 6. When did Jimmie Angel discover the Falls?  
\_\_\_\_\_



**4 Read the passage and choose the correct answer A, B, or C for each blank.**

Trang An in Ninh Binh is a charming and (1) \_\_\_\_\_ site in Viet Nam. The whole picture of Trang An has limestone mountains, forests and golden rice fields. The valleys here are amazingly beautiful like colourful carpets. There are (2) \_\_\_\_\_ running along these valleys, reflecting the blue sky above. Making boat trips is a perfect way to fully enjoy the (3) \_\_\_\_\_ here. There are also tens of wonderful natural caves that you should (4) \_\_\_\_\_ on foot. Many world (5) \_\_\_\_\_ call Trang An "Ha Long Bay on the land".

- |                 |                |                  |
|-----------------|----------------|------------------|
| 1. A. fantastic | B. active      | C. smart         |
| 2. A. lakes     | B. seas        | C. rivers        |
| 3. A. scenery   | B. surrounding | C. neighbourhood |
| 4. A. enjoy     | B. explore     | C. look          |
| 5. A. goers     | B. tours       | C. travellers    |



## E Writing

**1 Use the following sets of words / phrases to write complete sentences.**

1. I need / some / information / train times.  
\_\_\_\_\_
2. You / must / careful / when / cut / food / with a knife.  
\_\_\_\_\_
3. I / often / get home / quickly / because / there / little traffic / on the road.  
\_\_\_\_\_
4. I think / Trang An Complex / a wonderful / tourist attraction / Viet Nam.  
\_\_\_\_\_
5. How / money / you / need / a tour / to Mui Ne?  
\_\_\_\_\_
6. You / mustn't / forget / take / necessary things / your trip.  
\_\_\_\_\_

**2 Rewrite the following sentences, beginning as shown, so that the meaning stays the same.**

1. There are some chairs and a table in the kitchen.  
We have \_\_\_\_\_.
2. Not many people can understand his lecture.  
Only \_\_\_\_\_.
3. It is wrong of us to throw rubbish.  
We mustn't \_\_\_\_\_.
4. It is necessary for us to be present at the class discussion on Saturday.  
We must \_\_\_\_\_.
5. The tour guide tells us not to throw rubbish.  
The tour guide says that we \_\_\_\_\_.

**3 Here is a list of some ideas from the article about Angel Falls.**

1. name of the natural wonder: Angel Falls
2. location: in Venezuela
3. means of transportation: by air
4. special features of the place: 3,212 feet high; like a silver thread hanging from the clouds
5. things visitors can do: see the spectacular scenery of the Falls

**a. Make a similar list about a natural place of interest in your village / town / city, or a famous place you know about.**

---

---

---

**b. Now write a short paragraph of about 50 words to describe the place above.**

---

---

---



# Unit 6 OUR TET HOLIDAY

## A Pronunciation

**1 Find the word which has a different sound in the part underlined. Say the words aloud.**

- |                       |                    |                       |                      |
|-----------------------|--------------------|-----------------------|----------------------|
| 1. A. <u>s</u> ea     | B. <u>s</u> ugar   | C. <u>s</u> and       | D. <u>s</u> uch      |
| 2. A. <u>c</u> ity    | B. off <u>i</u> ce | C. del <u>i</u> cious | D. n <u>i</u> ce     |
| 3. A. plea <u>s</u> e | B. <u>s</u> ome    | C. <u>s</u> ister     | D. <u>s</u> ee       |
| 4. A. <u>s</u> pring  | B. vi <u>s</u> it  | C. pre <u>s</u> ent   | D. sea <u>s</u> on   |
| 5. A. dan <u>c</u> e  | B. voi <u>c</u> e  | C. ra <u>c</u> e      | D. pre <u>c</u> ious |

**2 Practise saying the following sentences with a focus on the underlined words.**

- The policeman showed me the way to the centre.
- Do you have peach flowers during summer?
- Children shouldn't eat too much ice cream.
- Most countries celebrate the New Year.
- When Tet comes, everybody makes a wish.

## B Vocabulary & Grammar

**1 Put the following words about Tet in the appropriate columns.**

|               |             |             |            |         |
|---------------|-------------|-------------|------------|---------|
| square        | balloon     | fireworks   | decorating | flower  |
| cooking       | lucky money | supermarket | shopping   | wishing |
| flower market | home town   | giving      |            |         |

| Things | Activities | Places |
|--------|------------|--------|
| _____  | _____      | _____  |
| _____  | _____      | _____  |
| _____  | _____      | _____  |
| _____  | _____      | _____  |
| _____  | _____      | _____  |
| _____  | _____      | _____  |

**2 Use the correct forms of the words in 1 to complete the following sentences.**

1. My mother is so good at \_\_\_\_\_. She often makes delicious food.
2. My mother is out. She's \_\_\_\_\_ for my father's birthday party.
3. Look at the colourful \_\_\_\_\_ in the sky. I love them.
4. – What do you do with your \_\_\_\_\_?  
– I keep it to buy books.
5. In spring, we grow different kinds of \_\_\_\_\_ in our garden.
6. My parents take me to my \_\_\_\_\_ every summer.

**3 A friend invites you to have lunch with his family at Tet. Complete the sentences with *should* or *shouldn't*. The first one is an example.**

**Example:** I *should* greet everyone in his family.

1. I \_\_\_\_\_ wish him "Happy New Year".
2. I \_\_\_\_\_ ask his mother for lucky money.
3. I \_\_\_\_\_ wait for the elders to start the meal.
4. I \_\_\_\_\_ help my friend to clear the table after the meal.
5. I \_\_\_\_\_ eat with my hands.
6. I \_\_\_\_\_ make noise when I'm eating.
7. I \_\_\_\_\_ say "Thank you" when I leave.



**4 Choose A, B, C, or D to complete the sentences.**

1. Viet Nam \_\_\_\_\_ Tet according to the lunar calendar.  
A. decorates      B. celebrates      C. makes      D. does
2. Would your sister like \_\_\_\_\_ to make *banh chung*?  
A. to learn      B. learning      C. learn      D. learns
3. \_\_\_\_\_ colours like blue and yellow can make people feel happy.  
A. A lot      B. Any      C. Some      D. A
4. I always \_\_\_\_\_ my parents a long and happy life.  
A. make      B. wish      C. celebrate      D. have
5. Would you like to invite your \_\_\_\_\_ to the New Year's party?  
A. cousins      B. self      C. wishes      D. pets
6. I don't have \_\_\_\_\_ homework to do at Tet.  
A. a little      B. many      C. a      D. any

## C Speaking

**1** Complete the conversations with the provided words / sentences. Then practise speaking them.

### Conversation 1

far      during      travel      cousins      home town

Phong: Trang, what will you do (1) \_\_\_\_\_ the Tet holiday?  
Trang: I will (2) \_\_\_\_\_ out of town.  
Phong: Where to?  
Trang: My (3) \_\_\_\_\_ in Phu Tho.  
Phong: Is it (4) \_\_\_\_\_?  
Trang: Yeah, quite far. But I love meeting my (5) \_\_\_\_\_ there. We will have lots of fun.

### Conversation 2

give      visit      stay      be      have

Phong: When shall we (1) \_\_\_\_\_ our grandparents, Dad?  
Dad: On the second day of Tet.  
Phong: Hurrah! Will we (2) \_\_\_\_\_ long?  
Dad: For two days. Do you (3) \_\_\_\_\_ any plans?  
Phong: Yeah ... I'll (4) \_\_\_\_\_ my cousins a surprise.  
Dad: Good. We will (5) \_\_\_\_\_ busy but happy.

### Conversation 3

Be a good and happy child, Grandson.  
I wish you good health and a long life.  
Have a great year with your studies.  
I wish you success in your career.

Phong: Happy New Year, Grandpa. (1) \_\_\_\_\_  
Grandpa: Happy New Year, Phong. (2) \_\_\_\_\_  
Phong: Thank you, Grandpa. And Dad, (3) \_\_\_\_\_  
Dad: Thank you, Son. (4) \_\_\_\_\_  
Phong: Thanks, Dad. I will.

**2 Match a question in A with an answer in B. Then practise them.**

**A**

1. Do you have any balloons?

2. Dad, how can we clean the ceiling?

3. Shall we buy *banh chung* this year, Mum?

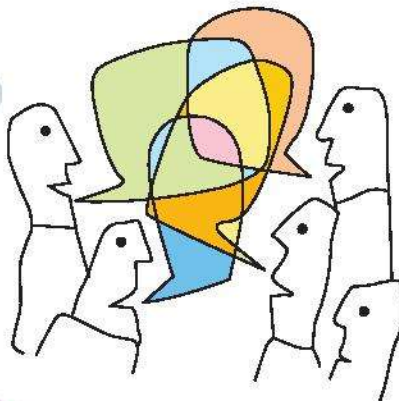
4. When do people in Thailand celebrate the New Year?

5. What do you wish your grandparents on New Year?

6. Shall we go out to watch the fireworks?

7. Where shall we put this peach tree, Dad?

8. Phong, how will you spend your lucky money?



**B**

a. No, we'll cook them ourselves.

b. In that corner, under the yellow light.

c. Yes, we'll go to Hoan Kiem Lake.

d. I'll keep it in my piggy bank.

e. Yes. My dad bought some this morning.

f. Use a broom with a long stick.

g. They celebrate the New Year in April.

h. I wish them a long life.

**3 What New Year wishes would you like to say to ...?**

1. your grandparents
2. your parents
3. your sister / brother
4. your teacher
5. your friend

**Example:**

*I wish / Wishing you happy days all the year round.*

## D Reading

**1 Match the New Year activities with the countries in the box. Make a guess if you don't know.**

|          |          |       |
|----------|----------|-------|
| Scotland | the USA  | Chile |
| Denmark  | Thailand | Korea |

**In which country do people ...?**



**1.** throw water on other people



**2.** break plates on their friends' doors



**3.** wait for the first footer



**4.** wear a *Hanbok*



**5.** spend New Year's Eve with the dead



**6.** share a midnight kiss with someone they love

**2 Read about strange New Year's practices in some countries. Then tick (✓) T (True) or F (False).**

**Denmark** – Some people have a loud way of celebrating the New Year. They throw plates on their friends' doors. The people with many dishes outside their doors feel proud because they have a lot of friends.



**The USA** – It's a tradition in America to share a midnight kiss with someone you love. This will make the coming year beautiful and full of love for you.



**Chile** – In Chile people participate in a mass on New Year's Eve. Then they go to the graveyard, sit on their chairs and wait for the New Year with the dead.



**Korea** – On New Year's days, children wear a *Hanbok*, a traditional Korean dress, make one bow to their elders and wish them a long and healthy life. In return, they receive advice and some money.



|                                                                   | T | F |
|-------------------------------------------------------------------|---|---|
| 1. The Americans exchange a midnight kiss with someone they love. |   |   |
| 2. Korean elders bow to their children.                           |   |   |
| 3. In Chile, people welcome the New Year with the dead.           |   |   |
| 4. Korean children make three bows to their elders.               |   |   |
| 5. In Denmark, people celebrate the New Year quietly.             |   |   |

**3 Read the passages again and complete the sentences with the words / phrases given in the box.**

midnight kiss   children   Chileans   break   Hanbok

1. The \_\_\_\_\_ go to the graveyard on New Year's Eve.
2. A \_\_\_\_\_ will bring a New Year full of love.
3. The Danish \_\_\_\_\_ plates on their friends' doors at the New Year.
4. Korean children wear a \_\_\_\_\_ at the New Year.
5. The Korean elders give their \_\_\_\_\_ advice and some money.

## E Writing

### 1 Rewrite the following sentences without changing their original meanings.

1. It's good if children go to bed early.

→ Children should \_\_\_\_\_.

2. It's not a good idea when students copy other students' work.

→ Students shouldn't \_\_\_\_\_.

3. I'm not happy when children lie to their parents.

→ Children shouldn't \_\_\_\_\_.

4. It's good if you say "Thank you" to a person who has helped you.

→ You should \_\_\_\_\_.

5. There is no water in the bottle.

→ There is not \_\_\_\_\_.

6. We have no peach flowers for the New Year here.

→ We don't \_\_\_\_\_.

### 2 Test your memory!!!

**Write true sentences about New Year's practices in different countries, using the words / phrases given.**

#### Examples:

a dog / bring / good luck.

→ *A dog can bring good luck.*

children / usually / get up / early at Tet.

→ *Children don't usually get up early at Tet.*

1. the Scottish / go / graveyard / on New Year's Eve.

\_\_\_\_\_

2. Viet Nam / people / should / break things / at Tet.

\_\_\_\_\_

3. Japan / temples / ring / their bells / 108 times.

\_\_\_\_\_

4. a midnight kiss / can / bring / a lot of money.

\_\_\_\_\_

5. Thai people / throw / water / other people.

\_\_\_\_\_



-Blogtailieu.com-

**3 Complete the sentences about yourself.**

**Two things you want to do next year.**

1. I want to \_\_\_\_\_.
2. I want to \_\_\_\_\_.

**Two things you don't want to do next year.**

1. I don't want to \_\_\_\_\_.
2. I don't want to \_\_\_\_\_.

**Two things you want to have next year.**

1. I want to have \_\_\_\_\_.
2. I want to have \_\_\_\_\_.

**4 Using your answers in 3, write a short paragraph about your plan for the next year. You can use the expressions below.**

*Next year I want to have ...*

*Next year I'm going to ... / I'm not going to ...*

# TEST YOURSELF

## 2

### 1 Find the word which has a different sound in the part underlined. (1.0 pt)

- |                        |                       |                      |                       |
|------------------------|-----------------------|----------------------|-----------------------|
| 1. A. <u>l</u> eave    | B. br <u>e</u> ak     | C. rep <u>e</u> at   | D. p <u>e</u> aceful  |
| 2. A. <u>s</u> ure     | B. <u>s</u> ink       | C. <u>s</u> uburb    | D. <u>s</u> pecial    |
| 3. A. d <u>e</u> sert  | B. cel <u>e</u> brate | C. for <u>e</u> st   | D. <u>e</u> xpensive  |
| 4. A. hol <u>i</u> day | B. mod <u>e</u> rn    | C. ed <u>u</u> cate  | D. calend <u>a</u> r  |
| 5. A. roost <u>e</u> r | B. fest <u>i</u> val  | C. <u>t</u> alkative | D. furnit <u>u</u> re |

### 2 Fill each blank with one suitable word from the box to complete the passage below. (2.0 pts)

at wish will festivals rarely  
if from last dress until

New Year is one of the four important traditional (1) \_\_\_\_\_ in the United States. On New Year's Eve, most people go to parties. At twelve o'clock (2) \_\_\_\_\_ night, everyone says "Happy New Year!" and they (3) \_\_\_\_\_ their friends and relatives good luck. New Year's parties usually (4) \_\_\_\_\_ a long time. Some people don't go home (5) \_\_\_\_\_ morning. Another holiday, Halloween, is mainly for children. On this holiday children (6) \_\_\_\_\_ as witches, ghosts or other characters. Most of the children go (7) \_\_\_\_\_ house to house and say "Trick or Treat". (8) \_\_\_\_\_ the people at the house do not give them candy, the children (9) \_\_\_\_\_ play a trick on them. But this (10) \_\_\_\_\_ happens. Most people give them candy or fruit.

### 3 Choose the correct option in brackets to finish each of the following sentences. (1.0 pt)

- At Tet, we (paint / decorate / celebrate) our homes with trees and flowers.
- Trang An in Ninh Binh is a popular tourist (attraction / beauty / attention) of North Viet Nam.
- (A sleeping bag / A compass / Suncream) is very useful when you go camping overnight.
- Our teacher is a(n) (independent / curious / patient) person. She rarely gets angry with us.
- The first person to visit our home at Tet is the (newcomer / first footer / neighbour).

**4 Read the following passage and choose the correct answer A, B, C, or D. (1.0 pt)**

**NOISY NEIGHBOURS**

Do you sometimes have problems with your neighbours such as noise or littering? Well, the people of Pilton in Somerset, England have such problems every summer. For three or four days every year, the village is full of people of all ages who come here for the annual Glastonbury pop music festival. They usually stay in tents, caravans and motorhomes. They leave drink cans and papers all over the streets. The music plays until the early hours of the morning, and you can hear people talking and singing all night. The quiet country village becomes a nightmare to live in and some villagers are even thinking of moving to another village. A villager said last year: "I don't want to stop the Glastonbury Festival. I just want the fans to enjoy the festival without disturbing normal village life."



1. What happens in Pilton, Somerset every summer?  
A. The neighbours are noisy. B. There are many villagers.  
C. There is a pop music festival. D. The villagers litter the streets.
2. Visitors litter the streets with \_\_\_\_\_.  
A. tents B. caravans  
C. motorhomes D. cans and papers
3. How long is the pop music festival every year?  
A. One night. B. The whole summer.  
C. Three or four days. D. The whole year.
4. What is Pilton like during the rest of the year?  
A. A noisy place. B. A quiet village.  
C. A nightmare. D. A music concert.
5. The villagers just want to \_\_\_\_\_.  
A. have a normal life as usual B. stop the fans enjoying the festival  
C. move far away D. put an end to the festival

**5 Choose A, B, C, or D to complete the following sentences. (2.0 pts)**

1. We need \_\_\_\_\_ to fix this vase.  
A. some glue B. some glues C. a glue D. many glues
2. If you read more, your vocabulary will get \_\_\_\_\_ every day.  
A. good B. well C. better D. best
3. It is wrong of you to do this. This \_\_\_\_\_ never happen again!  
A. does B. would C. will D. must

4. I don't know much about the world's geography, but Alice doesn't seem to know \_\_\_\_\_.  
A. many                      B. any                      C. some                      D. much
5. - \_\_\_\_\_ do you play table tennis?  
- Once a week.  
A. How much              B. How long              C. How far              D. How often
6. Trung wants to become a musician. He thinks it is \_\_\_\_\_ than anything else.  
A. interesting              B. less interesting              C. as interesting              D. more interesting
7. There are \_\_\_\_\_ buildings in this city. There aren't enough parks for children.  
A. many                      B. much                      C. a                      D. any
8. - \_\_\_\_\_  
- First turn right, then turn left. It's on your right.  
A. I don't know any bakery near here.  
B. Can you tell me the way to the nearest bakery?  
C. Do you know there's a bakery near here?  
D. I want to go to a bakery in your neighbourhood.
9. My parents always say that I \_\_\_\_\_ take things without asking.  
A. needn't                      B. mayn't                      C. shouldn't                      D. won't
10. Duong \_\_\_\_\_ piano lessons every Saturday.  
A. plays                      B. has                      C. studies                      D. goes

**6 Read the following passage and put a word in each of the numbered blanks. (1.0 pt)**

Fansipan is the highest peak of Viet Nam, Laos and Cambodia, so it's called the "Roof of Indochina" while the local (1) \_\_\_\_\_ call it Huasipan. Huasipan means large tottering rock.

Fansipan is 3,147 metres (2) \_\_\_\_\_.

It is in Lao Cai province, nine kilometres southwest of Sa Pa town, (3) \_\_\_\_\_ Hoang Lien Son mountain range.

Fansipan is now one of the very few ecotourist spots of Viet Nam, with about 2,024 varieties of plants and 327 types of animals and insects. Many tourists (4) \_\_\_\_\_ the mountain every year. If you climb the mountain from the end of February to March, you (5) \_\_\_\_\_ have a chance to admire the beautiful blooming flowers in many different colours.



**7 Find one mistake in each of the following sentences and correct it. (1.0 pt)**

1. There are some orange juice and some milk to drink.  
→ \_\_\_\_\_
2. I would like to give you some advices on the famous places to visit in this city.  
→ \_\_\_\_\_
3. Tom does not never go fishing in the winter.  
→ \_\_\_\_\_
4. Students shouldn't to litter the schoolyard.  
→ \_\_\_\_\_
5. – "Is your grandparents' house at the country?" – "Yes, it is."  
→ \_\_\_\_\_

**8 Finish each sentence in such a way that it means the same as the sentence printed before it. (1.0 pt)**

1. It is not good to stay up so late to listen to music.  
You shouldn't \_\_\_\_\_.
2. How many times a week do you go to your painting club?  
How often \_\_\_\_\_?
3. It is essential that you do your homework before going to school.  
You must \_\_\_\_\_.
4. My grandma is careful, but my mum is even more careful.  
My mum is \_\_\_\_\_.
5. Is there a computer in your room?  
Do you \_\_\_\_\_?



**A Pronunciation**

- 1 1. D      2. A      3. A      4. C      5. B  
 2 1. compass    2. smartphone    3. star    4. rubber    5. carton    6. Monday

**B Vocabulary & Grammar**

- 1 1. B      2. A      3. C      4. A      5. B  
 2 1. study    2. does    3. have    4. play    5. study    6. do  
 3 1. bench      2. coloured pencils      3. bike / bicycle  
     4. dictionary    5. notebook      6. calculator  
     7. library      8. poster  
 4 1. finishes      2. Do you usually write      3. Does your brother like – says  
     4. don't want – to stay      5. wear – go      6. to spend / spending – went  
 5 1. English lessons      2. study      3. ball games      4. housework  
     5. have      6. share      7. international      8. subjects  
 6 1. My grandmother is always at home in the evening.  
     2. I usually celebrate my birthday with my friends.  
     3. What time do you usually get up on Sunday?  
     4. We hardly ever speak Vietnamese in our English class.  
     5. The school bus always arrives at six forty-five.

**C Speaking**

- 2 1. – When does your grandfather usually read newspapers?  
     – He usually reads newspapers in the morning.  
 2. – How often do the teacher and students do experiments?  
     – They do experiments every Thursday.  
 3. – What do the boys often do after school?  
     – They often play football.  
 4. – What time do these old people usually have a walk?  
     – They usually have a walk at 6 a.m.  
 5. – What time does David often listen to music?  
     – He often listens to music at 9 p.m.

**D Reading**

- 1 1. go      2. off      3. their      4. learn  
     5. on      6. school      7. all      8. begins

- 2** 1. Because the teachers and most of his classmates are new.  
 2. They're all nice / friendly to him.  
 3. It's / His favourite subject is IT.  
 4. He wants to join the judo club.  
 5. Yes, he did.

**3** 1. A    2. C    3. A    4. B    5. A    6. C    7. A    8. B

## E Writing

- 1** 1. What are your favourite subjects at school, Frankie?  
 2. What kind of music do you like?  
 3. Which (secondary) school do you attend? / Which school do you go to?  
 4. What do you usually do on Sunday?  
 5. Who is your favourite teacher?
- 2** 1. IT is Trong's favourite subject.  
 2. Mrs Hoa is our teacher of English.  
 3. There are six coloured pencils in my friend's box.  
 4. Where does Ms Lan live?  
 5. Shall I introduce you to my best friend, An Son?

## 3 Suggested answers:

We put books, school things in the school bag before going to school. We don't chat during the lessons...

## Unit 2

### A Pronunciation

- 1** 1. /z/    2. /s/    3. /z/    4. /s/    5. /z/    6. /s/

### B Vocabulary & Grammar

- 1** 1. town    2. stilt    3. country    4. flat    5. villa

**2**

|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| a | a | h | h | l | a | m | p | l | t |
| h | s | k | r | n | s | o | f | a | m |
| s | a | i | u | p | t | m | o | n | d |
| b | a | t | h | r | o | o | m | e | v |
| e | r | c | l | e | s | s | m | i | w |
| d | t | h | f | e | v | b | t | o | e |
| r | e | e | o | h | a | l | l | e | r |
| o | t | n | r | e | i | l | h | i | r |
| o | n | a | t | t | n | c | y | y | t |
| m | c | c | u | p | b | o | a | r | d |

1. lamp  
 2. sofa  
 3. bathroom  
 4. hall  
 5. cupboard  
 6. bedroom  
 7. kitchen  
 8. poster

- 3 1. C      2. B      3. D      4. D      5. A  
 4 1. Mai's      2. Nam's      3. grandmother's      4. cousin's      5. Tom's      6. sister's  
 5 1. under      2. in      3. on      4. next to      5. between

## C Speaking

- 1 The correct order is: C – A – E – B – D  
 2 1. C      2. E      3. B      4. D      5. A  
 3 *Mi:* Mira, who do you live with?  
*Mira:* I live with my parents. And you?  
*Mi:* I live with my parents and my younger brother. Do you live in a house?  
*Mira:* No. I live in a flat. Do you live in a house?  
*Mi:* Yes, I do. Is your flat big?  
*Mira:* No, it isn't. There is a living room, two bedrooms, a bathroom and a kitchen.

## D Reading

- 1 1. are      2. near      3. on      4. school bag  
 5. next      6. untidy      7. not      8. his  
 2 1. B      2. B      3. C      4. A      5. C      6. B  
 3 a Vy's bedroom: C      Tom's bedroom: A  
 b 1. It's big.  
 2. There's a bed, a wardrobe, three posters, a chair, a desk and a lamp.  
 3. There's a bed, a wardrobe, a picture, a chair, a desk, a lamp and a bookshelf.  
 4. Yes, she does. Because it's comfortable.  
 5. Yes, he does. Because it's cozy.

## E Writing

- 1 1. There isn't a bookshelf in my bedroom.  
 2. There is a sink, a fridge, a cooker and a cupboard in our kitchen.  
 3. Mai's notebook is on the table.  
 4. The microwave is behind the dog.  
 5. I like the living room the best in the house.

# Unit 3

## A Pronunciation

- 1 1. pen      2. book      3. baby      4. pig      5. bee      6. ball  
 7. picture      8. bed      9. pizza      10. peas      11. bus      12. piano

## B Vocabulary & Grammar

| 1 | has                          |      |                   |             | is                    |        |        |
|---|------------------------------|------|-------------------|-------------|-----------------------|--------|--------|
|   | Describing parts of the body |      | Parts of the body |             | Describing the person |        |        |
|   | <i>big</i>                   | long | small             | short       | <i>big</i>            | small  | fast   |
|   | slim                         |      |                   |             | short                 | cute   | strong |
|   |                              |      |                   | <i>arms</i> | weak                  | smart  | tall   |
|   |                              |      |                   | shoulders   | slim                  | sporty |        |
|   |                              |      |                   | legs        |                       |        |        |
|   |                              |      |                   | hands       |                       |        |        |
|   |                              |      |                   | eyes        |                       |        |        |
|   |                              |      |                   | feet        |                       |        |        |
|   |                              |      |                   | ears        |                       |        |        |
|   |                              |      |                   | hair        |                       |        |        |
|   |                              |      |                   | head        |                       |        |        |

- 2** 1. careful    2. creative    3. kind    4. loving    5. hard-working    6. shy  
**3** 2. creative    3. careful    4. shy    5. kind    6. loving  
**4** 1. is taking    2. is helping    3. is knocking  
 4. Are you doing – am writing    5. is he talking    6. Are they reading  
**5** 1. is    2. is wearing    3. is playing    4. likes    5. are    6. is looking – (is) smiling  
**6** 1. Our grandparents are watching TV in the living room.  
 2. My sister is swimming in the pool now.  
 3. My best friend is not / isn't learning English at the moment.  
 4. I am not / I'm not reading; I am / I'm listening to music.  
 5. We are / We're cooking dinner in the kitchen at present.  
 6. What are you doing? I am / I'm writing a poem.

## C Speaking

- 1** Mi: What does your sister look like?  
 Maya: She's tall and thin with long black hair.  
 Mi: What's she like?  
 Maya: She's friendly and hard-working. What about your brother?  
 Mi: He's caring and patient. He loves me a lot.

### 2 Suggested answers:

Chau is reading.  
 Mi and Lan are talking.  
 Binh is painting a picture.  
 Phong and Nick are running.  
 Nam is writing on the board.

## D Reading

- 1** 1. is    2. hair    3. cook    4. kind    5. funny    6. time  
**2** A good friend is honest, reliable, attentive, supportive, always there when you need him / her. (*accept any appropriate answers*)  
**3** 1; 3; 5

## E Writing

- 1** Beginning: a  
 Middle: b, c  
 End: d  
**2** 2. c    3. b    4. b    5. b    6. c    7. d

# TEST YOURSELF 1

**1** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. D    2. B    3. D    4. C    5. B

**2** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. studying new words    2. reading    3. cleaning the house  
4. playing chess    5. doing exercise

**3** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. T    2. F    3. T    4. F    5. T

**4** (10 x 0.2 = 2.0 pts)

1. B    2. A    3. C    4. C    5. B    6. C    7. A    8. B    9. C    10. C

**5** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. making    2. going    3. Who    4. be    5. in

**6** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. d    2. a    3. b    4. e    5. c

**7** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. live → lives  
2. good-looking boy → a good-looking boy  
3. is short ... → has short ...  
4. wears glasses → doesn't wear glasses  
5. black shoes → sports shoes / trainers

**8** (10 x 0.2 = 2.0 pts)

1. Annette Walkers is my pen friend.  
2. She lives in Sydney, Australia.  
3. She is 13 years old, and she is now in grade 8.  
4. She has fair hair, blue eyes, and she is very lovely.  
5. She likes music, swimming, and the cinema.  
6. She has a younger brother, and his name is Bruce Walkers.  
7. We first met last summer when she came to Ha Noi with her parents.  
8. We often email to each other and / to have a chat.  
9. She is coming to Ha Noi again on a tour next summer.  
10. I hope we will have a good time together then.

# Unit 4

## A Pronunciation

- 1** 1. D                      2. D                      3. A                      4. B                      5. C  
**2** 1. building              2. ship                      3. gym                      4. street                      5. cathedral

## B Vocabulary & Grammar

- 1** 1. D                      2. C                      3. D                      4. C                      5. A  
**2a** 1. (It's) a post office.              2. (It's) a library.              3. (It's) a railway station.  
          4. (It's) a gym.                      5. (It's) a square.              6. (It's) an art gallery.  
**b** 1. f                      2. a                      3. e                      4. b                      5. c                      6. d  
**3** 1. colder                      2. more dangerous                      3. more important  
          4. narrower                      5. faster  
**4** 1. than he used to be              2. than it was when I bought it              3. she was a child  
          4. than I was before              5. than they were ten years ago  
**5** 1. Mai is more intelligent than Kien.  
          2. My brother is stronger than my sister.  
          3. My school is bigger than my brother's school.  
          4. Living in the city is more exciting than living in the countryside.  
          5. Peter's exam results are worse than Nick's exam results.  
**6** 1. The Luxurex is more expensive than the Tinex.  
          2. The Luxurex is faster than the Tinex.  
          3. The Luxurex is heavier than the Tinex.  
          4. The Luxurex is more fashionable than the Tinex. / The Luxurex looks more fashionable than the Tinex.  
          5. The Tinex is more economical than the Luxurex.

## C Speaking

- 1** 1. First turn left, then turn right. Go past the bus station. It's on your left.  
          2. Excuse me, is there a grocery near here?  
          3. No, there isn't.  
          4. Where is the bakery (in this neighbourhood)? / Can you tell me the way to the bakery?  
          5. There's a cinema on Bach Lieu Street. Take the second left. / Take the second turning on your left. Go past the traffic lights and then turn left. It's on your left.  
          6. Where can we check our email? / Where can we have coffee?

## D Reading

- 1** 1. meet      2. so      3. get      4. number      5. until      6. turning  
**2** 1. A      2. C      3. B      4. A      5. B      6. D  
**3** 1. He is staying in a small hotel near a shopping area in District 10.  
2. Because there's always a lot of traffic, day and night.  
3. They are narrow but they are clean and there isn't so much traffic.  
4. No, there isn't.  
5. It is fresh.

## E Writing

- 1** 1. There are many things I like about my neighbourhood.  
2. It's very convenient because there is a big supermarket near my house.  
3. There are also many shops, restaurants, and cafés here. / There are also many restaurants, shops, and cafés here.  
4. The streets are wide and clean. / The streets are clean and wide.  
5. The people here are very friendly and helpful. / The people here are very helpful and friendly.  
**2** 1. Ha is more hard-working than Quang.  
2. A village is more peaceful than a city.  
3. My house is between a post office and a café.  
4. Can you tell me something about your neighbourhood, please?  
5. Apples are more expensive than oranges.

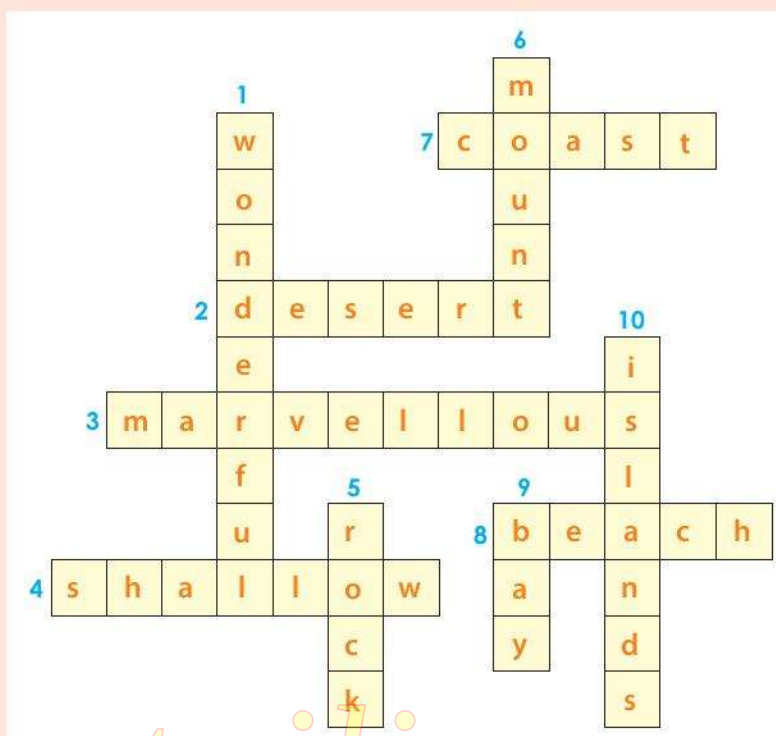
## Unit 5

### A Pronunciation

- 2** 1. The island is too large to go round by motorbike.  
2. I want to go down the town to buy some food.  
3. David doesn't do the dishes often.  
4. Are you ready for the boat trip around the bay?  
5. Tam didn't study last night. She talked to her friend for two hours.

### B Vocabulary & Grammar

- 1** 1. suncream      2. plasters      3. backpack      4. compass      5. remember  
**2** 1. D      2. C      3. A      4. C      5. B



- 4** 1. C    2. A    3. B    4. A    5. C    6. B  
**5** 1. A    2. A    3. B    4. A    5. B    6. B  
**6** 1. Y    2. Y    3. N    4. N    5. Y    6. N

- 7** 1. If you are sick, you must go to see the doctor.  
 2. When you are on the airplane, you mustn't shout.  
 3. Before you go to bed, you must brush your teeth.  
 4. When you are in the library, you mustn't talk loudly.  
 5. When you are doing an English test, you mustn't use a dictionary.  
 6. When you are in a car, you must fasten your seat belt.

### C Speaking

**2a** 1 - e    2 - d    3 - b    4 - a    5 - c

**b** 2 - d - 1 - e - 3 - b - 5 - c - 4 - a

- 3** 1. You mustn't come late.    2. You must follow the rules.  
 3. You mustn't use cell phones.    4. You must do your task.  
 5. You mustn't litter.    6. You must take part in teamwork.

### D Reading

- 1** 1 - b    2 - e    3 - a    4 - c    5 - d  
**2** 1 - b    2 - c    3 - a

- 3** 1. Angel Falls is the highest waterfall in the world.  
 2. It is in the lonely jungles of Venezuela.  
 3. They can see the spectacular scenery of the Falls.  
 4. The water drops straight down the cliff and tumbles and foams over the lower canyon wall. The fine spray catches the light and sparkles in the sun.  
 5. Because Jimmie Angel discovered the Falls.  
 6. He discovered the Falls in 1937.
- 4** 1. A      2. C      3. A      4. B      5. C

## E Writing

- 1** 1. I need some information about train times.  
 2. You must be careful when you cut food with a knife / when cutting food with a knife.  
 3. I often get home quickly because there is little traffic on the road.  
 4. I think Trang An Complex is a wonderful tourist attraction in / of Viet Nam.  
 5. How much money do you need for a tour to Mui Ne?  
 6. You mustn't forget to take necessary things on your trip.
- 2** 1. We have some chairs and a table in the kitchen.  
 2. Only some / a few people can understand his lecture.  
 3. We mustn't throw rubbish.  
 4. We must be present at the class discussion on Saturday.  
 5. The tour guide says that we must not / mustn't throw rubbish.

## Unit 6

### A Pronunciation

- 1** 1. B      2. C      3. A      4. A      5. D

### B Vocabulary & Grammar

- 1 Things:** balloon, fireworks, flower, lucky money  
**Activities:** decorating, cooking, shopping, wishing, giving  
**Places:** square, flower market, home town, supermarket
- 2** 1. cooking      2. shopping      3. balloons / fireworks  
 4. lucky money      5. flowers      6. home town
- 3** 1. should      2. shouldn't      3. should      4. should  
 5. shouldn't      6. shouldn't      7. should
- 4** 1. B      2. A      3. C      4. B      5. A      6. D

## C Speaking

- 1** 1. (1) during, (2) travel, (3) home town, (4) far, (5) cousins  
2. (1) visit, (2) stay, (3) have, (4) give, (5) be  
3. (1) I wish you good health and a long life.  
(2) Be a good and happy child, Grandson.  
(3) I wish you success in your career.  
(4) Have a great year with your studies.
- 2** 1 - e   2 - f   3 - a   4 - g   5 - h   6 - c   7 - b   8 - d

### 3 Suggested answers:

1. I wish / Wishing you good health and happiness.  
2. I wish / Wishing you success in your work and a happy New Year.  
3. I wish / Wishing you success in your study and laughter all the year round.  
4. I wish / Wishing you a year full of joy and success.  
5. I wish / Wishing you love and care from everybody around you.

## D Reading

- 1** 1. Thailand   2. Denmark   3. Scotland  
4. Korea   5. Chile   6. the USA
- 2** 1. T   2. F   3. T   4. F   5. F
- 3** 1. Chileans   2. midnight kiss   3. break   4. Hanbok   5. children

## E Writing

- 1** 1. Children should go to bed early.  
2. Students shouldn't copy other students' work.  
3. Children shouldn't lie to their parents.  
4. You should say "Thank you" to a person who has helped you.  
5. There is not any water in the bottle.  
6. We don't have any peach flowers for the New Year here.
- 2** 1. The Scottish don't go to the graveyard on New Year's Eve.  
2. In Viet Nam, people shouldn't break things at Tet.  
3. In Japan, temples ring their bells 108 times.  
4. A midnight kiss can't bring a lot of money.  
5. Thai people throw water on other people.

## TEST YOURSELF 2

**1** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. B      2. A      3. A      4. C      5. D

**2** (10 x 0.2 = 2.0 pts)

1. festivals    2. at      3. wish      4. last      5. until  
6. dress      7. from    8. If      9. will      10. rarely

**3** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. decorate    2. attraction    3. A sleeping bag    4. patient    5. first footer

**4** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. C      2. D      3. C      4. B      5. A

**5** (10 x 0.2 = 2.0 pts)

1. A      2. C      3. D      4. B      5. D  
6. D      7. A      8. B      9. C      10. B

**6** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. people    2. high      3. in      4. climb / visit    5. will

**7** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. There are → There is  
2. advices → advice  
3. does not never go → never goes / does not ever go  
4. to litter → litter  
5. at → in

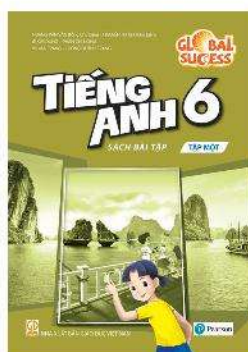
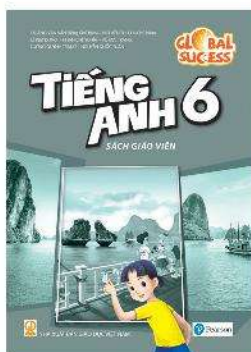
**8** (5 x 0.2 = 1.0 pt)

1. You shouldn't stay up so late to listen to music.  
2. How often do you go to your painting club?  
3. You must do your homework before going to school.  
4. My mum is more careful than my grandma.  
5. Do you have a computer in your room?

# CONTENTS

|                                     | Page |
|-------------------------------------|------|
| LỜI NÓI ĐẦU                         | 2    |
| UNIT 1: MY NEW SCHOOL               | 3    |
| UNIT 2: MY HOUSE                    | 10   |
| UNIT 3: MY FRIENDS                  | 16   |
| TEST YOURSELF 1                     | 22   |
| UNIT 4: MY NEIGHBOURHOOD            | 26   |
| UNIT 5: NATURAL WONDERS OF VIET NAM | 33   |
| UNIT 6: OUR TET HOLIDAY             | 40   |
| TEST YOURSELF 2                     | 48   |
| KEYS                                | 52   |

# TIẾNG ANH 6



## DANH MỤC SÁCH BỔ TRỢ - THAM KHẢO

- |                                              |                                                            |
|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| 1. Vở bài tập Tiếng Anh 6                    | Lương Quỳnh Trang (CB)                                     |
| 2. Luyện tập và kiểm tra Tiếng Anh 6         | Nguyễn Thị Chi (CB)                                        |
| 3. Bổ trợ kĩ năng Tiếng Anh 6 - Story Land 6 | Trần Hương Quỳnh – Nguyễn Thị Minh Thanh – Phạm Quốc Cường |
| 4. Bài tập bổ trợ và nâng cao Tiếng Anh 6    | Nguyễn Thị Chi (CB)                                        |

## TÀI NGUYÊN HỖ TRỢ DẠY – HỌC MÔN TIẾNG ANH

1. Đĩa CD
2. Bài giảng điện tử PowerPoint
3. Giáo án mẫu
4. Video tiết dạy minh hoạ
5. Tài liệu tập huấn giáo viên Tiếng Anh 6
6. Bộ đề kiểm tra

### Các đơn vị đầu mối phát hành:

- |                     |                                                                                                              |                           |
|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| <b>*Miền Bắc:</b>   | CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội<br>Địa chỉ: Toà nhà văn phòng HEID ngõ 12 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội | Điện thoại: 024 3512 3939 |
| <b>*Miền Trung:</b> | CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng<br>Địa chỉ: 145 Lê Lợi, Hải Châu 1, Hải Châu, Đà Nẵng             | Điện thoại: 0236 3889 954 |
| <b>*Miền Nam:</b>   | CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam<br>Địa chỉ: 231 Nguyễn Văn Cừ, 4, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh      | Điện thoại: 028 7303 5556 |

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>  
<http://sachmem.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chia khoá.



ISBN 978-604-0-25867-0



9 786040 258670

Giá: ..... đ